

Số: 66/2022/QĐST-HNGĐ

Đức Hòa, ngày 15 tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 20/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: ông Ngô Thành T, sinh năm 1976

Địa chỉ: số 76 C, phường 4, Thành phố T, tỉnh L

Bị đơn: bà Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1982

Địa chỉ: ấp L, xã L, huyện Đ, tỉnh L.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự số 92/2015/QH13;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 85, Điều 86 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình số 52/2014/QH13;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: ông Ngô Thành T và bà Nguyễn Thị Hồng N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: ông Ngô Thành T và bà Nguyễn Thị Hồng N thuận tình ly hôn.

Về quyền nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con: bà Nguyễn Thị Hồng N được tiếp tục nuôi con chung tên Ngô Anh T, sinh ngày 09/9/2009 (bà N đang nuôi dưỡng). Ông T cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai

triệu đồng), thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 02 năm 2022 cho đến khi con tròn 18 tuổi. Đối với con chung Ngô Nhật N, sinh năm 2001 đã Trưởng thành.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Khi cần thiết, các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi tình trạng nuôi con, nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: ông Ngô Thành T và bà Nguyễn Thị Hồng N thống nhất tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: ông Ngô Thành T và bà Nguyễn Thị Hồng N xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: ông Ngô Thành T và bà Nguyễn Thị Hồng N thống nhất thỏa thuận là ông T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng án phí nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con sung vào công quỹ Nhà nước. Chuyển 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí ông T đã nộp theo biên lai thu số 0009451 ngày 07/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa sang thi hành án phí. Ông T không phải nộp tiếp, bà N không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Long An;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa;
- Ủy ban nhân dân **xã Lộc Giang**;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Đỗ Bình An

